

TĂNG CƯỜNG HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA CƠ SỞ: GIẢI PHÁP HỮU HIỆU PHÒNG CHỐNG CÚM A/H7N9 TẠI HÀ NỘI



Lãnh đạo Chi cục Thú y Hà Nội kiểm tra công tác phòng chống cúm gia cầm tại xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì

Nguy cơ bùng phát chủng cúm A/H7N9 trên địa bàn thành phố Hà Nội là quá cao do Hà Nội có đàn gia cầm lớn thuộc top đứng đầu cả nước với trên 25 triệu con. Có chợ đầu mối Hà Vĩ chuyên buôn bán, xuất nhập gia cầm sống lớn nhất khu vực miền Bắc, hàng ngày trung bình chợ tiêu thụ khoảng 30 – 40 tấn thịt gia cầm sống các loại. Bên cạnh đó Hà Nội với 10 triệu dân sinh sống, học tập và làm việc nên việc tiêu thụ sản phẩm gia cầm là rất lớn, khoảng gần 200 tấn/ngày. Hà Nội cũng là nơi giáp ranh với 08 tỉnh, thành nên việc vận chuyển, lưu thông, kinh doanh buôn bán gia cầm ra, vào Thành phố là rất lớn.

Đề chủ động phòng chống Cúm A/H7N9 trên địa bàn. thành phố Hà Nội đã và đang thực hiện nhiều giải pháp trong đó phải kể đến một giải pháp hữu hiệu đó là tăng cường kiểm tra cơ sở. UBND thành phố đã thành lập 04 đoàn Kiểm tra liên ngành để đi kiểm tra tất cả các quận, huyện, thị xã. Thành phần đoàn kiểm tra gồm đại diện 04 ngành liên quan (Công an, Y tế, Công thương, Nông nghiệp và PTNT). Nội dung kiểm tra cụ thể về công tác xây dựng kế hoạch, văn bản chỉ đạo, chuẩn bị kinh phí, con người, vật tư, thiết bị, các phương án phòng, chống dịch cúm gia cầm trên

địa bàn. Kiểm tra công tác tham mưu của đội ngũ thú y cơ sở trong triển khai phòng, chống dịch cúm gia cầm. Kiểm tra thực tế tại các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, kinh doanh, sơ chế, chế biến gia cầm, sản phẩm gia cầm; kiểm tra hoạt động của các chốt, trạm kiểm dịch động vật.

Sau gần một tháng (từ 15/3 đến 15/4/2017) 04 đoàn đã thực hiện kiểm tra tại tất cả 30/30 quận, huyện, thị xã. Kết quả được ghi nhận cụ thể:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Chính quyền các địa phương đã chủ động ban hành kịp thời các quyết định, văn bản, kế hoạch tổ chức, triển khai các giải pháp phòng, chống dịch cúm gia cầm theo quy định. Nhiều quận, huyện đã có chỉ thị của huyện ủy, quận ủy, công điện của ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo đến tất cả các chi bộ, đơn vị hành chính, các trường học, đơn vị đóng trên địa bàn. Chỉ đạo và huy động hệ thống chính trị của địa phương tập trung thực hiện, đơn đốc triển khai các giải pháp phòng, chống dịch bệnh đến tận xã, phường, thôn, xóm, cụm dân cư. Chủ động và bố trí kinh phí sẵn sàng đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống dịch bệnh.

Công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn

UBND các quận, huyện, thị xã đã xây dựng bài tuyên truyền phát trên đài truyền thanh và chỉ đạo các xã, phường phát trên loa truyền thanh về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, phòng chống dịch cúm gia cầm A/H7N9 và các chủng cúm gia cầm khác để người dân chủ động trong công tác phòng chống dịch.

Việc tiếp âm của đài truyền thanh các xã cũng được đảm bảo theo chỉ đạo của quận, huyện, thị xã về thời lượng, nội dung. Hệ thống truyền thanh xã ở nhiều nơi đã cụ thể hóa nội dung tuyên truyền của các cơ quan chuyên môn. Quan trọng hơn là các bài viết ngắn gọn giúp cho người nghe dễ hiểu, dễ áp dụng. Nội dung truyền truyền được thực

hiện theo hướng để người dân chủ động áp dụng các biện pháp phòng bệnh, không tuyên truyền một chiều làm người dân hoang mang, “quay lưng lại với sản phẩm gia cầm” để đảm bảo phát triển sản xuất ổn định. Bên cạnh đó có nhiều bài viết rất cụ thể hướng dẫn người dân sử dụng và cách thức nhận biết nguồn gốc sản phẩm từ gia cầm; các hộ kinh doanh chỉ kinh doanh các sản phẩm có nguồn gốc rõ ràng.

Các hoạt động chuyên môn thực hiện giải pháp phòng bệnh:

Các quận, huyện, thị xã đã tổ chức, triển khai có hiệu quả, đúng kế hoạch 03 đợt vệ sinh, khử trùng tiêu độc phòng chống dịch bệnh trên toàn địa bàn thành phố. Hỗ trợ kinh phí tổ chức, triển khai các giải pháp phòng, chống dịch bệnh. Chuẩn bị nhân lực, vật lực sẵn sàng đáp ứng với các tình huống khi có dịch xảy ra. Chính quyền các địa phương đã chủ động ban hành kịp thời các quyết định, văn bản, kế hoạch tổ chức, triển khai các giải pháp phòng, chống dịch cúm gia cầm theo quy định.

Tổ chức tiêm phòng vacxin cho đàn vật nuôi, cúm gia cầm cho đàn gia cầm đảm bảo đúng kế hoạch của thành phố. Ngoài ra chủ động tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi chủ động mua vacxin phòng bệnh cho đàn vật nuôi ngoài đối tượng được hưởng hỗ trợ của thành phố. Một số huyện làm rất tốt công tác hỗ trợ kinh phí của huyện mua bổ sung một số loại vacxin tiêm phòng như Thường Tín, Đông Anh, Sóc Sơn ...

Đặc biệt về chuyên môn, nhiều huyện đã làm rất tốt việc giám sát hoạt động nhập gia cầm về địa phương cũng như việc lấy mẫu để giám sát các chủng vi rút cúm nhằm chủ động phát hiện sớm để có biện pháp ứng phó kịp thời. Công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh thú y và ATTP được thực hiện tăng cường và có hiệu quả. Trên địa bàn các quận đã cơ bản xử lý được hoạt động kinh doanh gia cầm sống tại các chợ, tụ điểm kinh doanh. Về hoạt động thanh tra, kiểm tra nhiều quận, huyện (Thanh Oai, Đông Anh, Mê Linh ...) đã thành lập đoàn kiểm tra liên ngành (Y tế, công an, thú y, quản lý thị trường....) đi kiểm tra các xã phường, thị trấn trong công tác phòng chống dịch bệnh Cúm A/H7N9. Chính từ hoạt động này đã giúp cho các xã, phường, thị trấn, cơ sở kinh doanh, chăn nuôi, giết mổ, người tiêu dùng cùng vào cuộc phòng chống dịch bệnh.

Tuy nhiên bên cạnh kết quả đạt được, các đoàn kiểm tra cũng đã đánh giá được khó khăn, tồn tại ở các quận, huyện, thị xã, các xã, phường và các cơ sở chăn nuôi gia cầm trong việc thực hiện các giải pháp phòng chống cúm A/H7N9 đó là:

Chính quyền một số địa phương còn chậm trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về phòng, chống dịch bệnh (Hoài Đức, Mỹ Đức, Hà Đông, Tây Hồ...). Ở một số nơi sự phối hợp giữa các ngành liên quan còn chưa được chặt chẽ (Y tế, Công an, QLTT...). Trên địa bàn một số phường của các quận (Nam Từ Liêm, Tây Hồ, Hà Đông ...) tình trạng chăn nuôi, giết mổ, buôn bán gia cầm sống vẫn diễn ra và hoạt động không đúng nơi quy định, khi các lực lượng chức năng đến thì bỏ chạy do đó rất khó khăn trong công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm. Tại các huyện chăn nuôi chủ yếu nằm trong khu dân cư, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ, không đảm bảo vệ sinh thú y, ATTP do đó việc phòng chống dịch bệnh, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ gặp nhiều khó khăn. Ý thức chấp hành các quy định của người chăn nuôi, giết mổ, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật còn hạn chế.

Trên địa bàn nhiều huyện chưa có cơ sở giết mổ tập trung, do vậy việc kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, vận động người kinh doanh lấy sản phẩm từ lò mổ còn gặp nhiều khó khăn. Sau khi Luật thú y có hiệu lực (từ ngày 01/7/2016) bãi bỏ kiểm dịch nội tỉnh đã gây khó khăn cho việc kiểm tra, giám sát nguồn gốc động vật – sản phẩm động vật đưa vào lưu thông, buôn bán. Ở một số cơ sở, nhất là các cơ sở nhỏ lẻ vẫn còn sự chủ quan về mối nguy hiểm do vi rút cúm gia cầm lây sang người; vẫn còn có những người kinh doanh vì lợi nhuận nên không tuân thủ các qui định của nhà nước trong chăn nuôi, giết mổ, buôn bán gia súc, gia cầm; nhiều người tiêu dùng vẫn còn thói quen mua hàng ở chợ cóc, chợ tạm, mua hàng không có tem nhãn, hàng không bao gói, hàng không có dấu kiểm soát giết mổ.

Từ thực trạng trên các đoàn kiểm tra đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã tiếp tục chỉ đạo chính quyền xã, phường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc xuất nhập gia cầm, sản phẩm gia cầm trên địa bàn; đặc biệt xử lý nghiêm tình trạng kinh doanh, giết mổ gia cầm sống trên địa bàn các quận nội thành. Chủ động bố trí kinh phí tổ chức, triển khai các giải

pháp phòng chống dịch bệnh. Tăng cường hoạt động thanh kiểm tra việc chăn nuôi, kinh doanh, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ gia cầm, sản phẩm gia cầm. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật. Tăng cường thời lượng thông tin, tuyên truyền. Tuyên truyền phải đảm bảo nội dung ngắn, gọn, đầy đủ thông tin và không gây hoang mang trong dư luận. Chỉ đạo chính quyền, cơ quan chuyên môn địa phương công khai số điện thoại để nắm bắt tình hình và người dân biết để chủ động khai báo. Các ban ngành và cơ quan chuyên môn chủ động phối hợp, chia sẻ thông tin, tổ chức triển khai có hiệu quả các giải pháp phòng chống dịch bệnh. Giám sát chặt chẽ diễn biến dịch bệnh trên vật nuôi và người đảm bảo phát hiện, báo cáo kịp thời để có giải pháp ứng phó kịp thời khi có dịch xảy ra. Thực hiện tốt hơn việc quy hoạch các điểm, khu chăn nuôi, giết mổ động

vật đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm.

Các đoàn kiểm tra cũng đã chia sẻ thông tin, nhất là ý kiến chỉ đạo của Thành phố về tập trung thực hiện các giải pháp phòng chống cúm A/H7N9 trong thời gian tới. Trên quan điểm không được chủ quan lơ là, phải thực hiện đồng bộ các giải pháp, coi trọng các hình thức tuyên truyền để người dân cùng đồng thuận tham gia các giải pháp phòng chống dịch bệnh, có như vậy mới có hiệu quả ngay từ cơ sở.

Có thể khẳng định, việc tăng cường kiểm tra các hoạt động tại cơ sở về phòng chống dịch bệnh nói chung, cúm A/H7N9 nói riêng là một hoạt động thiết thực, cần thiết giúp cho công tác phòng chống dịch bệnh tại Hà Nội rất có hiệu quả góp phần thúc đẩy chăn nuôi phát triển, người tiêu dùng yên tâm khi sử dụng sản phẩm gia cầm./.

Nguyễn Ngọc Sơn

KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY XỬ LÝ VÀ CHẾ BIẾN TRỨNG GIA CẦM CÔNG NGHỆ CAO BA HUÂN - HÀ NỘI



Thư trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Vũ Văn Tâm phát biểu tại lễ khánh thành nhà máy

Tại huyện Phúc Thọ, Công ty TNHH Ba Huân vừa khánh thành nhà máy xử lý và chế biến trứng gia cầm công nghệ cao đầu tiên tại Hà Nội. Đến dự và cắt băng khánh thành Nhà máy có Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh; các nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước: Trương Mỹ Hoa, Nguyễn Thị Doan; Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng; Phó Chủ tịch UBND TP Nguyễn Doãn Toàn; cùng đại diện lãnh đạo các bộ, ngành, các tỉnh, thành phố, Hội Nông dân Việt Nam...

Nhà máy xử lý và chế biến trứng gia cầm công nghệ cao tại huyện Phúc Thọ của Công ty Ba Huân

có quy mô 2ha, tổng vốn đầu tư trên 100 tỷ đồng, công suất xử lý 65.000 trứng/giờ với dây chuyền thiết bị xử lý trứng tự động hóa 100% của hãng Moba (Hà Lan). Với dây chuyền này, trứng được xử lý và diệt khuẩn đạt chuẩn quốc tế về vệ sinh an toàn thực phẩm. Công ty cũng đã hoàn chỉnh chuỗi an toàn vệ sinh thực phẩm từ trang trại đến bàn ăn, bao gồm: Trang trại chăn nuôi gà lấy trứng công nghệ cao quy mô 18ha và nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi công suất 20 tấn/giờ tại Bình Dương; Nhà máy xử lý trứng gia cầm quy mô 2ha, công suất 185.000 trứng/giờ tại TP Hồ Chí Minh; Nhà máy chế biến thực phẩm quy mô 5ha, công suất 30 tấn/ngày tại Long An...

Việc khánh thành, đưa vào sản xuất dây chuyền xử lý trứng gia cầm công nghệ cao của Công ty Ba Huân Hà Nội, sẽ góp phần giải quyết nhu cầu tiêu thụ trứng sạch của người dân Thủ đô, là một trong những địa chỉ cung cấp thực phẩm sạch, thực phẩm an toàn lớn nhất của thị trường miền Bắc, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Phúc Thọ. Mô hình này sẽ tạo bước liên kết mới giữa doanh nghiệp và nhà nông, tạo đà cho phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng khoa học kỹ thuật hiện đại trên địa bàn TP Hà Nội và các tỉnh phụ cận./.

Lưu Phương

HỘI NGHỊ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG HÀ NỘI



Vừa qua, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với Sở Nội vụ Hà Nội tổ chức Hội nghị công bố Quyết định bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội. Tham dự Hội nghị có đồng chí Nguyễn Ngọc Việt - Phó Giám đốc Sở Nội vụ, đồng chí Nguyễn Xuân Đại - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT cùng đại diện một số lãnh đạo các

phòng chức năng trực thuộc Sở Nội vụ và Sở Nông nghiệp & PTNT.

Theo quyết định số 2367/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, từ ngày 20 tháng 04 năm 2017, UBND thành phố bổ nhiệm bà Vũ Thị Hương, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội với thời hạn bổ nhiệm là 5 năm.

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Vũ Thị Hương - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã cảm ơn sự tín nhiệm của toàn thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên chức Trung tâm và sự tin tưởng của UBND thành phố, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp & PTNT, đồng thời đồng chí xin hứa sẽ phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đưa Trung tâm Khuyến nông Hà Nội phát triển vững mạnh./.

Nguyễn Thúy

HỘI THẢO “NHỊP CẦU NHÀ NÔNG” TẠI HUYỆN PHÚC THỌ



Thực hiện kế hoạch khuyến nông năm 2017, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với UBND huyện Phúc Thọ tổ chức Hội thảo “Nhịp cầu nhà nông” với sự tham gia của 200 đại biểu, trong đó có 150 nông dân là chủ trang trại, người trực tiếp sản xuất trên địa bàn huyện.

Phúc Thọ là huyện nằm phía tây thành phố với quy hoạch Thành phố và Trung ương là quy hoạch vành đai xanh. Nền kinh tế chủ đạo của huyện là nông nghiệp, trong đó chăn nuôi chiếm 56% thu nhập ngành nông nghiệp. Do vậy, việc phát triển chăn nuôi luôn được huyện chú trọng.

Hội thảo “Nhịp cầu nhà nông” được tổ chức tại huyện Phúc Thọ với mong muốn tạo điều kiện

cho nông dân trong huyện được học hỏi, trao đổi kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp, nhất là lĩnh vực chăn nuôi - thủy sản. Tại hội thảo, đã có 63 câu hỏi được các chuyên gia, các nhà khoa học giải đáp và tư vấn cho bà con nông dân về các lĩnh vực chăn nuôi - thú y - thủy sản, thông tin thị trường, chính sách phát triển nông nghiệp. Đặc biệt đã có gần 10 câu hỏi được người nông dân trực tiếp trao đổi tại hội trường với chủ đề về các bệnh gia súc, gia cầm và biện pháp phòng tránh. PGS.TS Lê Văn Năm - Ủy viên Ban thư ký Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước; Phó chủ tịch Hiệp Hội sản xuất kinh doanh thuốc Thú y Việt Nam đã tư vấn, giải đáp một cách dễ hiểu và ngắn gọn những nội dung bà con nông dân thắc mắc. Qua đó bổ sung thêm kiến thức về chăn nuôi gia súc, gia cầm đúng kỹ thuật, cho hiệu quả kinh tế cao.

Hội thảo Nhịp cầu nhà nông thực sự là diễn đàn kết nối nhà khoa học và nhà nông, giúp nông dân tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật mới để áp dụng vào mô hình sản xuất tại địa phương. Hy vọng trong thời gian tới, Hội thảo “Nhịp cầu nhà nông” sẽ nhân rộng đến nhiều địa phương để nhiều hộ nông dân được tham gia, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và thu nhập cho bà con nông dân./.

Nguyễn Thúy

QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT CẢI NGỌT AN TOÀN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2993/QĐ-SNN ngày 30/12/2016 của Giám đốc Sở NN & PTNT Hà Nội)

I. Kỹ thuật sản xuất

1. Thời vụ

Cải ngọt có thể gieo trồng quanh năm. Nên áp dụng biện pháp che vòm nilon khi gieo trồng vào mùa mưa.

2. Giống

Sử dụng các giống chất lượng cao, có nguồn gốc rõ ràng, được cung ứng từ các cơ sở có uy tín.

Giống cải ngọt địa phương, nhập của Trung Quốc, Thái Lan,..: TG1, cộng xanh Tosakan, VA 67, cải ngọt cao sản TS01 SIM, Meta, Thiên Hương 033,...

Lượng giống: 200 - 250 gram/sào (khoảng 7 - 8 kg/ha).

3. Làm đất

Đất trồng phải đảm bảo đủ điều kiện cho sản xuất rau an toàn theo qui định tại mục II của quy trình này. Lên luống cao trên 30 cm, khoảng cách luống rộng 1,5 m (rãnh đến rãnh), mặt luống rộng tối thiểu 80 cm, để thoát nước. Sau 2 - 3 lứa cho nước ngập luống khoảng 10 ngày và có thể sử dụng máy xới mini làm đất trên mặt luống. Sử dụng vòm che nilon theo luống để tránh điều kiện bất lợi và tạo môi trường không thuận lợi cho sinh vật gây hại.

4. Gieo trồng

Gieo hạt nhiều lượt để hạt phân bố đều trên mặt luống (khi gieo nên trộn hạt với đất bột), không để hạt giống tiếp xúc với phân bón. Nên sử dụng máy gieo hạt và công cụ gieo hạt thủ công giúp đảm bảo mật độ, giảm chi phí.

Gieo hạt xong cào nhẹ hoặc dùng tay xoa nhẹ, đều trên mặt luống và phủ một lớp rơm rạ, trấu mỏng trên mặt luống, sau đó dùng ô doa tưới nước đủ ẩm. Sau khi trồng mỗi ngày tưới đẫm một lần, sau đó 2 - 3 ngày tưới một lần. Tia cây khi được 2 - 3 lá thật, để cây với khoảng cách 10 - 12cm.

5. Bón phân

a) Biện pháp chỉ dùng phân hữu cơ: có thể lựa chọn các loại phân hữu cơ và liều lượng bón

- Liều lượng bón:

Bột đậu tương (hoặc khô dầu đậu tương) 30 - 40 kg/sào/2 lứa (800-1.100 kg/ha/2 lứa và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Hoặc phân hữu cơ nguồn gốc động vật xử lý nhiệt (như Fetiplus, Melgert, Nature,...): 20 - 40 kg/sào/2 lứa (550 - 800kg/ha/2 lứa) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Hoặc phân chuồng ủ hoai mục 300 - 500 kg/sào/2 lứa (8.000 - 12.000 kg/ha/2 lứa) và ngô bột 10 - 15 kg/sào (300 - 450 kg/ha).

Tùy theo cây trồng và lượng bón vụ trước để tăng hoặc giảm lượng đậu tương.

- Phương pháp bón: bón lót 100% khi làm đất (lưu ý không bón trực tiếp vào cây).

Luân canh với cây đậu tương để cải tạo đất. Khi thu hoạch đậu tương tiến hành cày vùi toàn bộ với nơi thuận lợi nguồn nước hoặc ủ với nơi không thuận lợi nguồn nước.

b) Biện pháp có dùng phân hóa học

Liều lượng: phân chuồng ủ hoai 150 - 200 kg/sào (4.000 - 5.500 kg/ha) hoặc phân hữu cơ vi sinh 20 - 25 kg/sào (550 - 700 kg/ha); đạm urê 2 - 3 kg/sào (55 - 90 kg/ha); super lân 5 - 6 kg/sào (140 - 180 kg/ha); kali 3 - 4 kg/sào (90 - 110kg/ha).

Phương pháp bón: bón lót 100% phân chuồng ủ hoai, 50 % phân hữu cơ vi sinh, 60% lân super. Bón thúc lần 1 (sau gieo 7 - 10 ngày): 50% phân hữu cơ vi sinh, 50% urê, 40% super lân, 50% kali. Bón thúc lần 2 (sau gieo 12 - 15 ngày): 50% urê, 50% kali. Lưu ý bón đạm urê trước khi thu hoạch ít nhất 10 ngày.

6. Tưới nước và chăm sóc

Sử dụng nguồn nước đảm bảo tiêu chuẩn theo qui định tại mục II của quy trình. Tưới nước đủ ẩm từ sau khi trồng đến khi thu hoạch. Tưới nước kịp thời khi ngập úng. Áp dụng biện pháp tưới rãnh hoặc tưới phun.

Tia cây khi cây được 2 - 3 lá thật (sau gieo 7 - 10 ngày), để cây với khoảng cách 10 - 12cm.

Kết hợp làm cỏ và cắt tia lá già, loại bỏ cây bệnh, lá bệnh tạo cho ruộng rau thông thoáng, hạn chế sâu bệnh.

7. Phòng trừ sâu bệnh

Các đối tượng sâu bệnh hại chính: sâu khoang, sâu xanh bướm trắng, bọ nhày, bệnh thối nhũn.

a) Biện pháp canh tác, thủ công:

Ngâm nước ngập luống khoảng 10 ngày để hạn chế bọ nhày và sâu bệnh trong đất.

Sử dụng phân chuồng hoai mục ủ phối trộn cùng chế phẩm nấm Trichoderma để bón nhằm hạn chế nấm bệnh gây hại.

Trồng xen hai đến nhiều loại rau, luân canh với các loại rau khác họ trên cùng diện tích đất trồng. Vệ sinh đồng ruộng, dọn sạch cỏ dại, tàn dư cây

trồng, ngắt bỏ lá bị bệnh hại, ngắt ổ trứng, bắt giết sâu non; sử dụng các chế phẩm sinh học EMINA, BIOEM, EM,... để ủ hoặc nuôi giun để xử lý.

Tạo môi trường thuận lợi cho thiên địch phát triển, dẫn dụ hoặc xua đuổi côn trùng gây hại như: trồng các loài hoa cúc, hướng dương, soi nhái, sen cạn, ba lá, linh lăng, húng, bạc hà, hành, tỏi, xả, gừng,... trồng xen vào các luống rau hoặc đầu luống rau.

Bẫy chua ngọt trừ trưởng thành sâu khoang:

Cách làm bẫy: 4 phần mật (đường), 4 phần dấm, 1 phần rượu, 1 phần nước, 1 gói Regent 800WG (1gram) khuấy kỹ. Chứa vào xô nhựa, can nhựa đậy kín, sau 3-4 ngày bốc mùi chua ngọt thì đem ra sử dụng. Vật liệu đựng bẫy: làm bằng hộp nhựa, chai nhựa (đường kính, chiều cao, thể tích phù hợp thực tế) trên thành hộp đục các lỗ tròn có đường kính 2-3cm.

Sử dụng: 0,1-0,15 lít/hộp, 3-5 bẫy/sào hoặc có thể sử dụng bùi nhùi bằng rơm nhúng bả sau đó cắm trên ruộng.

Sử dụng bẫy dính màu vàng để thu hút trưởng thành bọ nhày.

Cách làm và sử dụng bẫy: dùng một mặt phẳng màu vàng có kích thước 50x30cm, quét chất bám dính (dầu dính côn trùng hoặc nhựa thông,...) lên hai mặt. Treo bẫy vào cọc sau đó cắm trên ruộng rau với khoảng cách 10 mét 1 bẫy và cách mặt luống từ 15 - 20cm. Thời gian thay bẫy hoặc quét thêm chất bám dính tùy thuộc vào điều kiện thời tiết, mật độ sâu đã dính vào bẫy, trung bình 3 - 5 ngày quét thêm chất bám dính, 20 ngày thay bẫy mới.

b) Biện pháp sử dụng thuốc BVTV:

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sớm bệnh, điều tra phát dục sâu hại, dự tính thời gian trưởng thành, sâu non rộ. Dự báo mức độ bệnh hại để hướng dẫn phòng trừ đúng thời điểm. Sử dụng thuốc ít độc, thời gian cách ly ngắn (sinh học, thảo mộc) khi mật độ sâu, tỷ lệ bệnh cao.

Xử lý các loại thuốc khi mật độ: sâu khoang > 5 con/m²; sâu xanh bướm trắng > 6 con/m²; bọ nhày > 20 con/m²; khi tỷ lệ bệnh thối nhũn > 10% số cây.

Lựa chọn, xử lý bằng các loại thuốc sinh học, thảo mộc, thuốc có thời gian cách ly ngắn như trong các loại thuốc sau:

Sâu khoang sử dụng thuốc: *Chlorantraniliprole* (Dupont Prevathon 5SC...); *Spinetoram* (Radiant 60SC...); *Indoxacarb* (Dupont Ammate 150SC...); *Lufenuron* (Match 050EC...); *Emamectin benzoate* (Susupes 1.9EC, Dylan 2EC...); *Emamectin benzoate + Matriline* (Rholam super 100WG, Mectinstar 1EC...).

Sâu xanh bướm trắng sử dụng thuốc: *Bacillus thuringiensis var.kurstaki* (Delfin WG; Aizabin WP,...); *Abamectin* (Silsau 1.8EC, Reasant 1.8EC,

Kuraba WP...); *Emamectin benzoate* (Susupes 1.9EC, Dylan 2EC...).

Bọ nhày sử dụng thuốc: *Chlorantraniliprole* (Dupont Prevathon 5SC...); *Dinotefuran* (Oshin 20WP, Chat 20WP...); *Nitenpyram* (Elsin 10EC...); *Spinosad* (Success 25SC, Wish 25SC...).

Bệnh thối nhũn sử dụng thuốc: *Streptomycin sulfate* (Stepguard 100SP, Poner 40SP, Liberty 50WP, 100WP; ...); *Kasugamycin* (Kamsu 2SL, Kasugacin 2SL, Kasumin 2SL, Fortamin 3SL, 6SL...); *Validamycin* (Valivithaco 5SC, Validacin 5SL, Vida 3SC...), *Bacillus subtilis* (Bionite WP, Biobac 50WP...), *Chaetomium sp + Tricoderma sp* (Mocabi SL...), *Metalaxyl* (Alfamil 35WP, Mataxyl 500WP ...).

Sử dụng thuốc BVTV theo nguyên tắc "4 đúng". Vỏ bao bì thuốc BVTV sau khi sử dụng phải được thu gom vào đúng nơi quy định.

8. Thu hoạch

Khi thu hoạch cần loại bỏ các lá gốc, lá bị sâu bệnh, chú ý không để dập nát, bảo quản nơi khô mát, đóng vào bao bì sạch để vận chuyển đến nơi tiêu thụ.

II. Tiêu chuẩn về chất lượng sản phẩm và điều kiện sản xuất (được áp dụng theo QCVN 01-132:2013/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với rau, quả, chè búp tươi đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, sơ chế).

1. Chất lượng sản phẩm

- Mức giới hạn tối đa về kim loại nặng trong rau theo quy định tại QCVN 8-2:2011/BYT.

- Mức giới hạn tối đa về thuốc bảo vệ thực vật và hoá chất khác theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT; trường hợp chưa có quy định trong Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT thì áp dụng theo Thông tư số 68/2010/TT-BNNPTNT.

2. Đất trồng

- Hàm lượng một số kim loại nặng trong đất dưới ngưỡng cho phép: Asen (As): ≤ 15,0 mg/kg đất khô; Cadimi (Cd): ≤ 1,5 mg/kg đất khô; Chì (Pb): ≤ 70,0 mg/kg đất khô; Đồng (Cu): ≤ 100,0 mg/kg đất khô; Kẽm (Zn): ≤ 200 mg/kg đất khô; Crom (Cr): ≤ 150,0 mg/kg đất khô.

- Đất trồng không chịu ảnh hưởng trực tiếp của các nguồn gây ô nhiễm như bãi rác, khu dân cư, nghĩa trang, bệnh viện,... (xa nhà máy hóa chất ít nhất 2 km, xa đường quốc lộ ít nhất 50m).

3. Nước tưới

Hàm lượng của một số kim loại nặng trong nước dưới ngưỡng cho phép: Thủy ngân (Hg): ≤ 0,001 mg/lít; Cadimi (Cd): ≤ 0,01 mg/lít; Asen (As): ≤ 0,05 mg/lít; Chì (Pb): ≤ 0,05 mg/lít./.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội

HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG BỆNH LIÊN CẦU KHUẨN LỢN

Tình hình nhiễm bệnh liên cầu khuẩn lây truyền từ động vật sang người có chiều hướng gia tăng trên qui mô cả nước. Bệnh tăng mạnh trong mùa nắng nóng và bệnh rất nguy hiểm nếu người nhiễm loại vi khuẩn này mà không được cứu chữa kịp thời, người bệnh sẽ bị viêm màng não, nhiễm trùng huyết gây choáng và có thể để lại những di chứng nặng nề cho người bệnh hoặc dẫn đến tử vong rất nhanh.

Liên cầu khuẩn lợn là một loại bệnh gây hại cho người và lợn, đây là bệnh truyền nhiễm có thể xảy ra ở hầu hết các loài động vật máu nóng, trong đó có lợn và người là chủ yếu. Con đường lây truyền từ lợn sang người có thể qua vết thương ở da, đường hô hấp, tiếp xúc với máu hoặc các dịch tiết ở lợn bệnh. hoặc qua đường ăn uống.

Tác nhân là do *Streptococcus suis* (S.suis) gây bệnh ở lợn và có khả năng lây lan sang người, cư trú trong đường hô hấp trên, đặc biệt là xoang mũi và hạch hạnh nhân, cũng có thể ở đường tiêu hóa, đường sinh dục của lợn. S.suis còn tồn tại lâu trong phân, nước, rác. Ổ chứa S.suis là lợn nhà, lợn rừng, ngựa, chó, mèo và chim, có thể lây truyền qua gián, chuột, ruồi... Môi trường đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình truyền bệnh. S.suis týp II thường gây bệnh ở người, dễ mắc nhất là những người làm việc trong môi trường liên quan đến lợn. Loại vi khuẩn này cư trú trên cơ thể lợn, kể cả đối với lợn không mắc bệnh cũng có một tỷ lệ nhỏ S.Suis ký sinh. Nó ít khi gây bệnh cho người, trừ khi chúng ta ăn các loại thức ăn chưa nấu chín. Vi khuẩn này gây viêm phổi hay nhiễm trùng máu ở lợn, lúc đó các cơ quan phủ tạng, các bộ phận như thịt, da, xương, tiết, lòng đều có chứa S.Suis dẫn tới nguy cơ lây bệnh sang người tăng cao.

1. Một số nguyên nhân

Nguyên nhân nhiễm bệnh chủ yếu là do tiếp xúc, sử dụng các chế phẩm từ thịt lợn thiếu an toàn, nhiều trường hợp nhiễm bệnh không rõ nguyên nhân do vi khuẩn này đã lan ra môi trường và xâm nhập nhiều loại thực phẩm khác. Bệnh liên cầu khuẩn ở lợn lây lan sang người theo một trong các cách sau:

Từ đường ăn uống

Khi ăn các sản phẩm từ lợn mà chưa được nấu chín như tiết canh, lòng, nem, cháo lòng lợn ...;

những thức ăn này không được nấu chín nên vi khuẩn xâm nhập vào cơ thể người và gây bệnh. Ở Việt Nam, trên 70% bệnh nhân mắc liên cầu khuẩn lợn là do ăn tiết canh lợn, lòng, dồi, nem...

Đường tiếp xúc, giết mổ, chăm sóc:

Một số bệnh nhân nhiễm liên cầu khuẩn lợn là do tiếp xúc trực tiếp với lợn bị bệnh (với da, vết loét, máu, thịt, dịch tiết...) qua các vết thương, sây sát ở da, chân tay hoặc do chăm sóc lợn bị bệnh liên cầu. Người cũng có thể bị bệnh qua đường hô hấp do hít phải liên cầu khuẩn có trong không khí do lợn bệnh ho, hắt hơi bắn ra.

2. Các biện pháp phòng, chống

- Tuyệt đối không ăn tiết canh lợn. Khi phải tiếp xúc với lợn nghi hoặc mắc bệnh liên cầu cần phải đeo khẩu trang, găng tay và mặc quần áo bảo hộ lao động. Khi có các triệu chứng như nêu ở trên cần đến ngay các cơ sở y tế (bệnh viện) sớm để được chẩn đoán và điều trị kịp thời. Không được tự điều trị tại nhà vì nó dễ nhầm với bệnh khác.

- Người tiêu dùng chỉ nên mua thịt lợn ở nơi tin cậy, có kiểm soát của cơ quan chuyên môn. Giữ vệ sinh, ăn chín là cách tốt nhất, tuyệt đối không ăn thịt lợn và nội tạng lợn chưa nấu chín kỹ, tiết canh, nem chua, nem chạo. Không ăn thịt lợn bệnh hay lợn đã chết.

- Người chăn nuôi, giết mổ, tiêu thụ thịt lợn cũng cần áp dụng các phương tiện bảo hộ lao động như: đeo găng tay, khẩu trang,... vì vi khuẩn liên cầu có thể lây từ lợn sang người qua đường hô hấp.

- Người tiếp xúc với lợn, nhất là lợn bệnh cần thực hiện vệ sinh cá nhân (trang bị bảo hộ lao động, rửa tay chân sau khi tiếp xúc...). Vi khuẩn liên cầu lợn có thể sống 2 tuần trong các chất thải của lợn ngoài môi trường và chỉ chết ở nhiệt độ cao hoặc trong chất sát khuẩn.

- Người chăn nuôi nên chọn con giống rõ nguồn gốc, cần tẩy trùng, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, Thực hiện vệ sinh phòng bệnh, khử trùng tiêu độc, tiêm phòng các loại vắc-xin theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

- Khai báo với thú y địa phương khi có lợn bệnh, không giết mổ, ăn thịt lợn bệnh./.

Cần Xuân Minh

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ỔN ĐỊNH PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI



Sau thời gian phát triển nóng của ngành chăn nuôi, nhất là chăn nuôi lợn và công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi (TACN) đã bộc lộ một số tồn tại bất cập về thị trường. Trong đó, đặc biệt là thị trường thịt lợn. Giá lợn hơi đã xuống thấp dưới 30.000 đ/kg và chưa có dấu hiệu dừng lại, nhất là trong những tháng mùa hè sắp tới, gây thua thiệt lớn cho người chăn nuôi. Nhằm từng bước ổn định và phát triển chăn nuôi nói chung, nhất là đối với chăn nuôi lợn (ngành chiếm tỷ trọng gần 70% thị phần các sản phẩm chăn nuôi cũng như cơ cấu tiêu dùng thực phẩm hàng ngày của người dân). Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Xuân Cường vừa ký văn bản trình Thủ tướng chính phủ một số giải pháp ổn định phát triển chăn nuôi. Theo đó:

1. Nhóm giải pháp trước mắt

- Giao Bộ Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Bộ Tài chính và các địa phương tăng cường chỉ đạo các doanh nghiệp kinh doanh áp dụng các biện pháp công nghệ và quản lý phù hợp nhằm tiết kiệm chi phí, giảm giá thành và giá bán các sản phẩm đầu vào của ngành chăn nuôi, nhất là TACN, thuốc thú y để đạt trong nhóm các nước có giá thấp nhất trong khu vực; Phối hợp với Bộ Công thương và Bộ Ngoại giao đẩy nhanh các biện pháp đàm phán tìm thị trường cho các sản phẩm chăn nuôi, nhất là chăn nuôi lợn ở cả khu vực biên mậu và chính ngạch.

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Ngân hàng và các tổ chức tín dụng có giải pháp khoan nợ, giảm nợ cho người chăn nuôi, kinh doanh TACN và thuốc thú y.

- Yêu cầu các đơn vị có năng lực dự trữ, chế biến

và tiêu thụ nhiều thịt như: Vissan, Việt Đức, Hapro Hà Nội, Saigon Corp, Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn, các đơn vị quân đội... tăng cường thu mua giết mổ cấp đông đối với thịt lợn, thịt gia cầm trong các tháng mùa hè sắp tới.

- Xem xét, dừng các hoạt động tạm nhập tái xuất sản phẩm thịt và phủ tạng từ bên ngoài qua Việt Nam vào thị trường các nước trong khu vực nhằm bảo vệ thị phần cho các sản phẩm chăn nuôi trong nước, hạn chế rủi ro lây lan dịch bệnh, nguy cơ "thực phẩm bẩn" quay trở lại thị trường nội địa và gây xuống cấp hạ tầng giao thông do khối lượng lớn với gần 3 triệu tấn các công hàng khổ lớn quá cảnh qua Việt Nam hàng năm.

2. Nhóm giải pháp lâu dài

- Triển khai các biện pháp tổng thể, trong đó có giải pháp áp dụng công nghệ tiên tiến nâng cao năng suất, hạ giá thành và chế biến sâu các sản phẩm chăn nuôi để tăng sức mua trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu sang các nước có tiềm năng.

- Tiếp tục thực hiện theo nội dung tại văn bản số 1426/BNN-CN ngày 16/2/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Đề nghị các địa phương tiến hành rà soát điều chỉnh hạn chế mở mới các cơ sở chế biến TACN công nghiệp (hiện tổng công suất các nhà máy có đăng ký kinh doanh đã đạt trên 31 triệu tấn, vượt xa so với dự kiến kế hoạch định hướng đến năm 2020 là 25 triệu tấn) và giảm quy mô đàn lợn, nhất là đàn lợn nái (chủ trương giảm từ 4,2 triệu nái hiện nay xuống ổn định ở dưới 3 triệu nái vào năm 2019) và thay vào đó là việc điều chỉnh lại cơ cấu chất lượng đàn giống và phương thức chăn nuôi phù hợp với từng phân khúc thị trường, trong đó gia tăng hơn phương thức chăn nuôi hữu cơ là thế mạnh của khu vực chăn nuôi nông hộ, vốn là đặc trưng của ngành chăn nuôi nước ta.

- Tổ chức lại sản xuất chăn nuôi theo các chuỗi liên kết, trong đó phát huy tối đa vai trò của doanh nghiệp, hiệp hội và HTX nhằm kiểm soát tốt hơn về chất lượng, an toàn thực phẩm và điều tiết cung cầu thị trường các sản phẩm chăn nuôi./.

TX (Theo Cục Chăn nuôi)

BỔ SUNG 1,72 TỶ ĐỒNG CHO PHÒNG, CHỐNG DỊCH Cúm GIA CẦM H7N9 VÀ CÁC CHỦNG VI RÚT GIA CẦM KHÁC

UBND TP Hà Nội vừa ban hành Quyết định số 2327/QĐ-UBND về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2017 giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phục vụ công tác phòng, chống dịch cúm gia cầm A/H7N9 và các chủng vi rút cúm gia cầm khác trên địa bàn thành phố.

Theo Quyết định, trích 1,72 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách thành phố năm 2017, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2017 giao Sở Nông nghiệp và PTNT để triển khai công tác phòng, chống dịch cúm gia cầm A/H7N9 và các chủng vi rút cúm gia cầm khác trên địa bàn thành phố.

Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm quyết định giao bổ sung dự toán cho Chi cục Thú y Hà Nội để tổ chức công tác phòng, chống dịch cúm gia cầm A/H7N9 và các chủng vi rút cúm gia cầm khác trên

địa bàn thành phố theo quy định. Hướng dẫn, kiểm tra Chi cục Thú y thực hiện công tác tuyên truyền, tập huấn, giám sát mua sắm vật tư, trang bị phòng chống dịch đúng chế độ. Chi cục Thú y Hà Nội tổ chức mua sắm, quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ và quyết toán theo quy định quản lý tài chính hiện hành. Phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã, các xã, phường, thị trấn triển khai công tác phòng, chống dịch cúm gia cầm theo quy định. Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo UBND các phường, xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thú y Hà Nội thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch cúm gia cầm trên địa bàn./.

Lưu Phương

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ



UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành công văn yêu cầu các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg trên địa bàn Thành phố.

Theo đó, UBND Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã có tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TW ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, các cấp ủy, chính quyền các cấp về thực hiện công

tác dạy nghề cho lao động nông thôn và đào tạo nghề phát triển nguồn nhân lực.

Giao Chủ tịch UBND quận Hà Đông, quận Bắc Từ Liêm, thị xã Sơn Tây chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề, xác định cụ thể các chỉ tiêu, nhiệm vụ đào tạo nghề cho lao động nông thôn hằng năm; xây dựng kế hoạch, lựa chọn nghề đào tạo và tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn hằng năm bám sát quy hoạch sản xuất công nghiệp, nông nghiệp; quy hoạch xây dựng nông thôn mới, đáp ứng nhiệm vụ tái cơ cấu ngành, lĩnh vực và giảm nghèo bền vững; yêu cầu của thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về kết quả, hiệu quả đào tạo trên địa bàn. Không tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn khi chưa xác định được nơi làm việc và mức thu nhập với việc làm có được sau khi học nghề.

Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, đặt hàng các cơ sở đào tạo nghề đủ điều kiện tham gia đào tạo nghề. Kiên quyết không để cơ sở giáo dục nghề nghiệp không đủ điều kiện được tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cấp chính quyền; Có giải pháp hỗ trợ giúp lao động nông thôn sau học nghề

được doanh nghiệp tiếp nhận làm việc ổn định hoặc bao tiêu sản phẩm lâu dài.

Sở Nông nghiệp & PTNT chịu trách nhiệm triển khai tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhóm nghề nông nghiệp trên địa bàn Thành phố, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp quy hoạch phát triển xây dựng thôn mới, quy hoạch sản xuất nông nghiệp và yêu cầu tái cấu trúc ngành nông nghiệp. Định kỳ hằng quý, năm có báo cáo công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội theo quy định.

Sở Lao động Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn Thành phố đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Định kỳ hằng quý, năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và những khó khăn vướng mắc trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

ĐỊA CHỈ XANH:

GAO HỮU CƠ ĐỒNG PHÚ



Nhiều năm qua, Hợp tác xã nông nghiệp xã Đồng Phú được mọi người biết đến là một trong những đơn vị đi đầu trong việc đưa các mô hình sản xuất mới vào sản xuất nông nghiệp của huyện Chương Mỹ. Trong đó phải kể đến mô hình sản xuất lúa hữu cơ, mở ra nhiều triển vọng mở rộng diện tích và bổ sung vào cơ cấu cây trồng có hiệu quả tại địa phương.

Đồng Phú là xã thuần nông của huyện Chương Mỹ và được biết đến là địa phương đi đầu trong việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa nhiều giống lúa mới vào thâm canh. Năm 2012 được sự giúp đỡ của Tổ chức Jica (Cơ quan hợp tác Quốc tế Nhật Bản), Hợp tác xã Đồng Phú cấy thử nghiệm 1 héc ta lúa theo chỉ tiêu kỹ thuật trồng lúa hữu cơ của Nhật Bản. Qua diện tích trồng lúa thử nghiệm này nhằm đánh giá khả năng tiếp thu công nghệ sản xuất lúa hữu cơ của nông dân và so sánh hiệu quả với các

giống cùng loại được sản xuất theo kỹ thuật canh tác thông thường. Kết quả, sau khi phân tích hàm lượng dinh dưỡng trong gạo sản xuất hữu cơ của Tổ chức Jica cho thấy hàm lượng dinh dưỡng trong gạo sản xuất hữu cơ cao hơn gạo sản xuất thông thường, không có các chất gây hại.

Năm 2014, Hợp tác xã Đồng Phú tiếp tục được Jica hỗ trợ mở rộng diện tích sản xuất lúa hữu cơ ra 4 héc ta để cho nhiều hộ nông dân thực hiện và khẳng định năng suất, chất lượng. Đến năm 2015, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã hỗ trợ cho Hợp tác xã Đồng Phú thực hiện mô hình 40 héc ta sản xuất lúa hữu cơ, trong đó 20 héc ta vụ xuân và 20 héc ta vụ mùa. Ngoài mô hình được Khuyến nông hỗ trợ cho 100% giống lúa Bắc Thơm số 7 và 30% phân hữu cơ, bà con nông dân còn mở rộng diện tích thêm hơn 10 héc ta khác. Đến nay, vụ Xuân năm 2017, xã Đồng Phú đã mở rộng diện tích sản xuất lúa hữu cơ lên 70ha. Với những kết quả bước đầu, lúa hữu cơ của Hợp tác xã Đồng Phú đã được thị trường đón nhận tích cực. Cái tên "Gạo hữu cơ Đồng Phú" đã dần được nhiều người tiêu dùng biết đến. Hiện nay đã có nhiều Công ty, Siêu thị đã đến đặt hàng lúa gạo hữu cơ Đồng Phú để cung cấp cho người tiêu dùng và xuất khẩu.

Hợp tác xã Nông nghiệp Đồng Phú

Địa chỉ: Xã Đồng Phú, huyện Chương Mỹ

Đại diện: Ông Phạm Văn Thành – Chủ tịch HĐQT

Điện thoại liên hệ: 0982.158.237

Lưu Phương

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

TS. BÙI QUANG TẾ - NGUYÊN VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN 1

Câu 1: Tôi nuôi cá trắm cứ thấy thời tiết giao mùa cá hay bị chết. Xin hỏi chuyên gia các khuyến cáo để khắc phục hiện tượng này?

(Nguyễn Đình Hải – xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa)

Trả lời: Cá trắm cỏ thường bị bệnh xuất huyết do vi rút (Reovirus) vào cuối xuân đầu hè và mùa thu, khi nhiệt độ nước từ 20-30°C; mùa hè nóng bức và mùa đông nhiệt độ lạnh bệnh ít xuất hiện.

Cách khắc phục: mùa xuất hiện bệnh, định kỳ 10-15 ngày một lần khử trùng bằng viên sỏi VICATO, liều lượng 0,7-1,0g/m³ nước; hoặc Povidin 90%, liều lượng 0,5ml/m³ nước. Định kỳ một tháng 1 lần cho cá ăn thuốc thảo dược KN-04-12, liều lượng 4g/kg cá hoặc tỏi tươi, liều lượng 0,5kg/100kg cá/ngày; cho cá ăn liên tục 3-5 ngày. Cho cá ăn vitamin C, liều lượng theo nhà sản xuất, mỗi tháng cho ăn 1 đợt 7 ngày liên tục.

Câu 2: Đối với cá chép thì cách cho cá ăn như thế nào là hợp lý. Cách chăm sóc cá nhằm tăng sức đề kháng để cá khỏe mạnh và sau khi thu hoạch thì khâu khử trùng ao nuôi như thế nào là tốt nhất. Xin chuyên gia giải đáp và tư vấn?

(Nguyễn Minh Thư – xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa)

Trả lời: Cá chép là loài cá thức ăn thiên về động, thức ăn viên nổi, giai đoạn cá nhỏ dưới 300g có thể cho cá ăn thức ăn có hàm lượng protein 35-40%. Giai đoạn cá trên 300g cho ăn thức ăn công nghiệp có hàm lượng protein từ 30-35%. Khẩu phần thức ăn được điều chỉnh theo khối lượng cá khoảng 2- 5 % khối lượng thân. Định kỳ 10-15 ngày một lần khử trùng bằng viên sỏi VICATO, liều lượng 0,7-1,0g/m³

nước; hoặc Povidin 90%, liều lượng 0,5ml/m³ nước.

Câu 3: Tôi được biết Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai mô hình sử dụng công nghệ Biofloc trong nuôi cá rô phi. Vậy xin hỏi có thể áp dụng công nghệ này đối với các loại cá khác không? Tôi muốn áp dụng công nghệ Biofloc thì đòi hỏi kỹ thuật như thế nào? Xin chuyên gia tư vấn cho?

(Nguyễn Thị Hiền – xã Sơn Công, huyện Ứng Hòa)

Trả lời: Biofloc cung cấp hai vai trò quan trọng là xử lý chất thải hữu cơ và là nguồn dinh dưỡng tốt cho cá sử dụng. Chất lượng dinh dưỡng của biofloc rất tốt cho cá nuôi, nhưng chúng rất biến động. Hàm lượng protein khô trong biofloc chiếm khoảng 25-50%, phần lớn nằm trong khoảng 30-45%. Chất béo chiếm từ 0.5-15%, thông thường nằm trong khoảng 1-5%. Biofloc khô có thể dùng để thay thế bột cá hoặc bột đậu tương trong thức ăn thủy sản. Chất lượng dinh dưỡng của biofloc khô rất tốt, nhiều thử nghiệm cho thấy có thể thay thế đến 30% protein trong thức ăn thủy sản. Nhưng, biofloc khô không thể thay thế nguồn protein từ động vật hay thực vật vì không thể cung cấp đủ số lượng lớn biofloc khô cho sản xuất thức ăn. Tùy loài cá nhu cầu đòi hỏi hàm lượng dinh dưỡng như protein khác nhau; Hiện nay thử nghiệm nuôi cá rô phi bằng công nghệ biofloc đạt hiệu quả tốt, cá rô phi là cá ăn tạp đòi hỏi nhu cầu dinh dưỡng không khắt khe, cá sinh trưởng tốt, giảm hệ số thức ăn; Nhưng các loài cá khác hiệu quả nuôi không cao, vì nhu cầu dinh dưỡng của cá đảm bảo theo yêu cầu của chúng rất khắt khe./.

GƯƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

GƯƠNG PHỤ NỮ VƯỢT KHÓ KHĂN LÀM GIÀU TRÊN MẢNH ĐẤT QUÊ HƯƠNG



Trong những năm qua, Các cấp hội phụ nữ trong huyện Mỹ Đức đã đẩy mạnh phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế, tăng thu nhập cho hội viên, khuyến khích chị em phụ nữ chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, đưa các giống cây trồng có năng suất cao vào sản xuất nhằm nâng cao giá trị thu nhập trên một ha canh tác. Từ đó, xuất hiện ngày càng nhiều hội viên phụ nữ làm giàu trên mảnh đất quê hương mình. Tiêu biểu như chị Nguyễn Thị

Loan – Thôn Tân Độ, xã Xuy Xá, nhờ được vay vốn chị đã mạnh dạn dám nghĩ, dám làm, biến ruộng đất hoang thành một vườn cây ăn quả sai trĩu, đẹp mắt, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho gia đình.

Nhìn vườn cây ăn quả của chị Nguyễn Thị Loan, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức không ai nghĩ cách đây 5 năm đây chỉ là khu đất hoang hóa, cằn cỗi. Mô hình trồng cây ăn quả của chị Loan là một trong những mô hình tiêu biểu có giá trị kinh tế cao, được nhiều chị em trong Chi hội phụ nữ xã cũng như huyện Mỹ Đức học tập. Với vườn cây ăn quả gồm 400 cây cam, 300 cây bưởi, 200 cây chanh, 100 cây ổi và hơn 100 cây các loại khác mỗi năm gia đình chị loan thu lãi 200 triệu đồng. Để có được thành quả như ngày hôm nay chị Nguyễn Thị Loan đã trải qua nhiều khó khăn, vất vả. Lấy chồng từ năm 18 tuổi, hoàn cảnh gia đình chồng bố mẹ già yếu, nhà có 5 anh em thì 3 người bị thiếu năng trí tuệ. Vợ chồng chị đã loay hoay đủ nghề để kiếm sống, lên tận bãi vàng tỉnh Sơn La làm thuê nhưng nghèo vẫn cứ nghèo, không những thế chồng chị lại dính vào tệ nạn xã hội, nghiện ma túy. Chị vô cùng đau khổ và thất vọng, tinh thần sa sút tưởng chừng như không vượt qua, nhưng với trách nhiệm của người vợ, bằng tình yêu chân thành giữ gìn tổ ấm gia đình chị đã can đảm, lạc quan bàn với chồng về quê làm kinh tế, quyết tâm cai nghiện ma túy cho chồng.

Năm 2011, Chị Loan quyết định đầu tư bãi đất soi của thôn Tân Độ với diện tích 3 mẫu, thời gian là 10 năm để trồng trọt và chăn nuôi. Với bản chất chăm chỉ, cần cù, chịu thương, chịu khó cùng với sự giúp đỡ của Hội Phụ nữ xã, chị Loan đã vay vốn theo chương trình của hộ nghèo được gần 50 triệu đồng cộng với số tiền gần 50 triệu chị vay mượn thêm của người thân và bạn bè để thực hiện mô hình trồng cây ăn quả. Vợ chồng chị Loan đã trồng gần 1200 gốc cam, bưởi, chanh, ổi cùng một số loại cây ăn quả khác. Ngoài ra, chị còn chăn nuôi gà, vịt để góp phần tăng thu nhập cho gia đình.

Những ngày đầu, khó khăn chồng chất khó khăn nhưng với lòng can đảm và nghị lực phi thường đã giúp chị Loan vượt qua mọi khó khăn, từng bước

cải thiện cuộc sống gia đình. Nhờ cần cù, chăm chỉ vợ chồng chị Loan vừa học hỏi kinh nghiệm từ các mô hình khác vừa áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, biến tấc đất hoang hóa ấy thành tấc vàng. Sau 5 năm làm nung vất vả, năm 2016, mô hình trồng cây ăn quả của gia đình chị, trừ các chi phí cho thu lãi trên 200 triệu đồng, kinh tế gia đình chị đã khá hơn, thu nhập cũng ổn định hơn.

Bà Ngô Thị Tuyền – Chủ tịch Hội phụ nữ xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức cho biết: Không chỉ là một trong những tấm gương điển hình của người phụ nữ làm kinh tế giỏi trên địa bàn xã, chị Loan còn thường xuyên vận động những hội viên khác cùng nhau xây dựng các mô hình kinh tế có hiệu quả, giúp đỡ các hội viên có hoàn cảnh khó khăn về kỹ thuật sản xuất, kinh nghiệm và cho vay vốn để phát triển kinh tế gia đình, chung tay góp sức vào công cuộc xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng.

Bên cạnh những bận bịu của cuộc sống chị vẫn rất lạc quan, chị không chỉ là cây văn nghệ của chi hội mà còn là một vận động viên nòng cốt của đội bóng chuyền của hội phụ nữ xã. Chị Loan luôn được các cấp hội đánh giá cao về mọi mặt, nhất là trong các phong trào thi đua, xây dựng hội. Chị luôn tích cực tham gia các cuộc họp, các buổi sinh hoạt và phong trào của chi Hội, Hội phụ nữ xã. Với sự nỗ lực, cần cù trong phát triển kinh tế gia đình và những đóng góp tích cực của chị với những phong trào tại địa phương, chị Nguyễn Thị Loan luôn nhận được sự tín nhiệm, quý mến của bà con trong thôn. Chị là tấm gương điển hình về tinh thần cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, biết vươn lên làm giàu chính đáng. Chị đã kiên cường, giàu nghị lực, giúp chồng mình cai nghiện thành công, nuôi dạy con cái học hành đỗ đạt, cùng với mô hình trồng cây ăn quả đã mang lại hiệu quả kinh tế cao đã cho gia đình chị có cuộc sống tốt đẹp hơn. Những thành quả đạt được hôm nay của chị thật đáng trân trọng. Chị đã góp phần tô thắm thêm hình ảnh đẹp của người phụ nữ nông thôn, xứng đáng là tấm gương sáng để chị em phụ nữ học tập và noi theo./.

Lưu Phương

Đối với mặt hàng lương thực: Trên thị trường Hà Nội trong tuần qua giá bán lẻ các mặt hàng lương thực nhìn chung giữ ổn định. Gạo Khang Dân phổ biến từ 11.000 - 12.000 đ/kg, gạo Xi 23 giá từ 12.000 - 13.000 đ/kg, gạo Điện Biên phổ biến ở mức 16.000 - 19.000 đ/kg. Gạo Bắc Thơm giá bán 14.500 - 17.000 đ/kg. Các mặt hàng gạo nếp tại các chợ như: Hà Đông - quận Hà Đông, Chợ Ngọc Lâm - quận Long Biên, chợ Cầu Diễn - quận Nam Từ Liêm có giá phổ biến từ 25.000 - 27.000 đ/kg; đối với mặt hàng: Đậu, đỗ (các loại) có giá như sau: Đậu tương có giá 22.000 - 26.000 đ/kg, đậu xanh có vỏ giá phổ biến từ 38.000 - 45.000 đ/kg, đậu đen giá dao động từ 42.000 - 50.000 đ/kg, lạc nhân có giá từ 48.000 - 55.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Theo Bộ Nông nghiệp & PTNT, giá thịt lợn hơi hiện vẫn đang tiếp tục giảm mạnh so với những tháng trước đây và chưa có dấu hiệu dừng lại, nhất là trong những tháng mùa hè sắp tới, gây thua thiệt lớn cho người chăn nuôi. Hiện tại, giá lợn hơi xuất chuồng đã tụt sâu xuống dưới 30.000 đ/kg, dao động từ 20.000 - 25.000 đ/kg, tuy nhiên trên thị trường giá thịt lợn đến tay người tiêu dùng vẫn ở mức cao do tư thương hưởng lợi, cụ thể: giá thịt ba chỉ vẫn ở mức 70.000 - 80.000 đ/kg, thịt lợn mỡ sấn có giá từ 75.000 - 80.000 đ/kg, xương sườn từ 85.000 - 90.000 đ/kg; Thịt bò giá bán tại các chợ vẫn giữ mức cao từ 230.000 - 260.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng gia cầm bán lẻ tại các chợ giá dao động như sau: Gà ta hơi có giá 90.000 - 110.000 đ/kg, gà công nghiệp nguyên con

làm sẵn giá phổ biến từ 60.000 - 70.000 đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 70.000 - 75.000 đ/kg. Giá các mặt hàng thủy sản như cá trắm giá từ 60.000 - 70.000 đ/kg, cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, cua đồng có giá 100.000 - 150.000 đ/kg, ngao giá 20.000 - 25.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Mặc dù đang là giai đoạn giao mùa song thời tiết trong tuần qua rất thuận lợi cho rau xanh phát triển, vì thế lượng rau xanh cung cấp cho thị trường tăng cao về số lượng và đa dạng với nhiều mặt hàng rau, củ, quả. Giá bán lẻ một số mặt hàng rau xanh tại các chợ như sau: Rau muống, rau mùng tơi, rau dền có giá từ 3.000 - 4.000 đ/mớ, rau ngót giá 4.000 - 5.000 đ/mớ, rau cải ngọt giá từ 10.000 - 15.000 đ/kg, dưa chuột giá 12.000 - 15.000 đ/kg, cà pháo giá 10.000 - 12.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng trái cây có giá như sau: Xoài thái giá 35.000 - 40.000 đ/kg, mận cơm có giá 25.000 - 30.000 đ/kg, cam sành có giá 45.000 - 50.000 đ/kg, dưa hấu giá từ 12.000 - 15.000 đ/kg.

Về vật tư nông nghiệp: Do nhu cầu sử dụng phân bón cho chăm sóc cây trồng thời điểm này không cao nên giá các mặt hàng phân bón (các loại) trong tuần qua giữ ổn định. Giá bán lẻ của mặt hàng phân bón tại một số đại lý như sau: Đạm urê ngoại giá 8.700 - 10.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá 4.100 - 5.000 đ/kg, Kali giá 10.000 - 11.000 đ/kg, Lân Văn Điển có giá 3.500 - 4.200 đ/kg./

TX (TH)

* Thị trường thế giới

ĐỰ KIẾN DIỆN TÍCH TRỒNG NGÔ TRUNG QUỐC NĂM 2017/18 SẼ GIẢM 5,5%

Trung Quốc sẽ giảm diện tích trồng ngô trong niên vụ 2017/18, xuống mức thấp nhất trong 6 năm, do nước sản xuất ngũ cốc hàng đầu thế giới tìm cách giảm dư cung ngũ cốc và thúc đẩy sản lượng đậu tương.

Trong vụ trồng trọt mùa xuân bắt đầu vào tháng 4/2017, những người trồng trọt sẽ cắt giảm diện tích trồng ngô năm thứ 2 liên tiếp, xuống còn 35,2 triệu ha. Con số này giảm 4,1% so với 36,7 triệu ha, Cơ quan thống kê quốc gia Trung Quốc (NBS) cho biết.

Diện tích giảm, khiến sản lượng ngô giảm xuống còn 207,5 triệu tấn trong năm 2017/18 kết thúc tháng 9. Con số này giảm 5,5% so với 219,6 triệu tấn sản xuất năm 2016/17, NBS cho biết, và ở mức thấp nhất kể từ năm 2012.

Đồng thời, sản lượng đậu tương Trung Quốc sẽ tăng cao lên 13,5 triệu tấn, với 7,6 triệu ha trong

vụ thu hoạch năm nay. Sản lượng sẽ tăng 2,9%, lên 13,1 triệu tấn sản xuất năm ngoái, Trung tâm thông tin dầu và ngũ cốc quốc gia Trung Quốc (CN-GOIC) cho biết. Sự chuyển hướng tăng sản lượng đậu tương và giảm sản lượng ngô cho thấy, mục tiêu của Bắc Kinh giảm trồng ngô nhằm cắt giảm dự trữ tăng cao.

Trung Quốc đang nắm giữ gần 250 triệu tấn ngô, tương đương với hơn 1 năm tiêu thụ. Dư cung ngô, khiến Bắc Kinh cắt giảm diện tích trồng ngô và tăng diện tích trồng đậu tương trong kế hoạch 5 năm được đưa ra năm ngoái.

NBS cho biết, diện tích trồng ngô sẽ giảm 4%, trong khi diện tích trồng đậu tương sẽ tăng 8,1%.

NBS không đưa ra ước tính sản lượng trong năm 2017/18./

TX (Theo Vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 4 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mễ Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Văn Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi (lợn siêu nạc)	loại 1	20.000	22.000	18.000	18.000	22.000	22.000				22.000
2	Thịt lợn mỡ sẵn	loại 1	55.000	80.000	55.000	57.000	65.000	65.000	75.000	65.000	75.000	80.000
3	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	75.000	85.000	60.000	70.000	75.000	75.000	85.000	85.000	85.000	85.000
4	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	75.000	80.000	55.000	60.000	75.000	65.000	70.000	70.000	80.000	80.000
5	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	280.000	250.000	250.000	270.000	210.000	240.000	250.000	260.000	250.000
6	Thịt bò mỡ	loại 1	240.000	260.000	230.000	240.000	250.000	200.000	230.000	240.000	250.000	240.000
7	Gà ta hơi	loại 1	80.000	110.000	100.000	100.000	110.000	95.000	120.000	100.000	100.000	100.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	100.000	140.000	120.000	130.000	150.000	140.000	160.000	120.000	130.000	140.000
9	Gà công nghiệp hơi	loại 1		45.000	35.000	40.000	40.000	37.000	38.000	48.000	45.000	48.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		60.000	60.000	60.000	60.000	57.000	60.000	65.000	60.000	60.000
11	Vịt hơi	loại 1	40.000	50.000	40.000	43.000	40.000	40.000	45.000	50.000	50.000	40.000
12	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	70.000	68.000	60.000	68.000	60.000	75.000	60.000	70.000	60.000
13	Ngan hơi	loại 1	57.000	60.000	55.000	57.000	56.000	55.000	58.000	60.000	58.000	50.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	80.000	75.000	76.000	85.000	70.000	85.000	70.000	85.000	77.000
15	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	65.000	60.000	55.000	70.000	60.000	70.000	60.000	70.000	55.000
16	Cá trắm > 2kg	loại 1	65.000	70.000	55.000	55.000	70.000	60.000	70.000	70.000	68.000	65.000
17	Cá quả	loại 1		120.000	80.000	130.000	120.000	100.000	100.000	120.000	125.000	100.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 4 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Văn Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn hơi (lợn siêu nạc)	loại 1	20.000	22.000	18.000	18.000	22.000	22.000				22.000
2	Thịt lợn mỡ sấn	loại 1	55.000	80.000	55.000	57.000	65.000	65.000	75.000	65.000	75.000	80.000
3	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	75.000	85.000	60.000	70.000	75.000	75.000	85.000	85.000	85.000	85.000
4	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	75.000	80.000	55.000	60.000	75.000	65.000	70.000	70.000	80.000	80.000
5	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	280.000	250.000	250.000	270.000	210.000	240.000	250.000	260.000	250.000
6	Thịt bò mỡ	loại 1	240.000	260.000	230.000	240.000	250.000	200.000	230.000	240.000	250.000	240.000
7	Gà ta hơi	loại 1	80.000	110.000	100.000	100.000	110.000	95.000	120.000	100.000	100.000	100.000
8	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	100.000	140.000	120.000	130.000	150.000	140.000	160.000	120.000	130.000	140.000
9	Gà công nghiệp hơi	loại 1		45.000	35.000	40.000	40.000	37.000	38.000	48.000	45.000	48.000
10	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		60.000	60.000	60.000	60.000	57.000	60.000	65.000	60.000	60.000
11	Vịt hơi	loại 1	40.000	50.000	40.000	43.000	40.000	40.000	45.000	50.000	50.000	40.000
12	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	70.000	68.000	60.000	68.000	60.000	75.000	60.000	70.000	60.000
13	Ngan hơi	loại 1	57.000	60.000	55.000	57.000	56.000	55.000	58.000	60.000	58.000	50.000
14	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	80.000	75.000	76.000	85.000	70.000	85.000	70.000	85.000	77.000
15	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	65.000	60.000	55.000	70.000	60.000	70.000	60.000	70.000	55.000
16	Cá trắm > 2kg	loại 1	65.000	70.000	55.000	55.000	70.000	60.000	70.000	70.000	68.000	65.000
17	Cá quả	loại 1		120.000	80.000	130.000	120.000	100.000	100.000	120.000	125.000	100.000
18	Ngao	loại 1	20.000	25.000	20.000	18.000	20.000	18.000	20.000	20.000	20.000	18.000
19	Tôm sú	loại 1	300.000	420.000	400.000	300.000	480.000	300.000	320.000	350.000	350.000	320.000
20	Tôm đồng	loại 1	150.000	200.000	200.000	150.000	200.000	180.000	200.000	180.000	200.000	200.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 27 tháng 4 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Văn Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ Tô-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Cam sành Miền Nam	loại 1	40.000	55.000	50.000	50.000	55.000	55.000	50.000	45.000	45.000	55.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	18.000	18.000	15.000	17.000	16.000	15.000	18.000	15.000	18.000	18.000
3	Quýt Sài Gòn	loại 1	40.000	50.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000
4	Dứa	loại 1	7.000	8.000	8.000	7.000	8.000	7.000	8.000	8.000	10.000	7.000
5	Xoài thái	loại 1	38.000	45.000	40.000	45.000	40.000	35.000	40.000	40.000	40.000	40.000
6	Hồng xiêm	loại 1	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	45.000
7	Mận hậu	loại 1	60.000	65.000		65.000	60.000		70.000	67.000	65.000	75.000
8	Bưởi năm roi	loại 1	25.000	35.000	25.000	35.000	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	35.000
9	Ổi	loại 1	20.000	25.000	25.000	25.000	25.000	20.000	25.000	25.000	20.000	25.000
10	Thanh long	loại 1	30.000	35.000	30.000	35.000	35.000	30.000	28.000	35.000	30.000	30.000
11	Cà chua	loại 1	8.000	12.000	8.000	10.000	12.000	10.000	14.000	13.000	13.000	10.000
12	Bí đao	loại 1	9.000	13.000	10.000	10.000	13.000	10.000	10.000	13.000	12.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	9.000	14.000	13.000	14.000	15.000	12.000	14.000	14.000	14.000	14.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	8.000	13.000	8.000	10.000	10.000	10.000	12.000	12.000	14.000	13.000
15	Rau mùng tơi	loại 1	4.000	4.500	3.000	3.000	4.000	3.500	4.000	4.000	4.500	4.000
16	Rau đền (mớ)	loại 1	2.500	3.000	3.000	2.500	3.000	3.000	3.000	3.000	3.000	3.000
17	Dưa chuột	loại 1	10.000	15.000	13.000	12.000	13.000	10.000	14.000	14.000	13.000	15.000
18	Rau muống (mớ)	loại 1	3.000	4.000	3.000	3.000	3.000	2.500	4.000	4.000	4.000	4.000
19	Rau ngót	loại 1	4.000	4.000	4.000	3.000	4.000		4.000	4.500	3.500	4.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	2.000	4.000	3.000	4.000	4.000	3.000	3.000	4.000	3.000	3.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	20.000	25.000	25.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	2.000	4.000	2.500	3.000	3.000	2.500	4.000	4.000	3.000	3.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 27 tháng 4 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Bắc Giang	Hai Phòng
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	6.500	6.500	6.200
2	Gạo Xi dền	loại 1	11.000	10.500	11.000
3	Đậu tương	loại 1	28.000	27.000	27.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	55.000	55.000	55.000
5	Lạc nhân	loại 1	47.000	50.000	50.000
6	Miến dong	loại 1		51.000	52.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	28.000	24.000	23.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	70.000	65.000	67.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	80.000	75.000	75.000
10	Gà ta hơi	loại 1	110.000	95.000	95.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	80.000	85.000	86.000
12	Vịt hơi	loại 1	65.000	42.000	44.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	240.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	4.000	4.000
15	Trứng chim cú (10 quả)	loại 1	8.000	7.000	7.000
16	Tôm sú	loại 1	500.000	450.000	400.000
17	Cá quả	loại 1	110.000	900.000	100.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 27 tháng 4 năm 2017

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hải Dương
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	17.000	16.000	16.000
2	Mận cơm	loại 1	50.000	45.000	45.000
3	Táo TQ	loại 1	30.000	30.000	30.000
4	Dưa bở	loại 1	25.000	20.000	25.000
5	Thanh long	loại 1	30.000	30.000	35.000
6	Cà rốt	loại 1	18.000	17.000	18.000
7	Hành tây	loại 1	20.000	18.000	20.000
8	Khoai tây	loại 1	14.000	13.000	14.000
9	Cà chua	loại 1	14.000	11.000	10.000
10	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	4.000	3.000	4.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	30.000	25.000	25.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Mướp đắng	loại 1	15.000	12.000	14.000
14	Đậu cô ve	loại 1	14.000	10.000	11.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	45.000	42.000	40.000
16	Bí đỏ	loại 1	12.000	11.000	10.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng kinh doanh thuốc thú y Đại diện: Nguyễn Thị Chấn	Thị trấn Chúc Sơn - huyện Chương Mỹ - Hà Nội ĐT: 0977.876.345	Kinh doanh thuốc thú y	- Bán: Thuốc thú y các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh nông sản Đại diện: Nguyễn Thị Dậu	Thị trấn Chúc Sơn - huyện Chương Mỹ - Hà Nội ĐT:0125.3261.210	Kinh doanh các loại gạo	- Bán: Gạo các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh thuốc thú y Đại diện: Khuất Văn Thi	Cụm 8 – thị trấn Phúc Thọ - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT: 0985.571.133	Kinh doanh thuốc thú y	- Bán: Thuốc thú y các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh thuốc BVTV Đại diện: Khuất Thị Hanh	Xã Tích Giang - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT: 0433.215.758	Kinh doanh thuốc BVTV	- Bán: Thuốc BVTV các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề kinh doanh	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Hộ sản xuất rau an toàn Đại diện: Nguyễn Hữu Đạo	Xã Thượng Cốc - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT: 0463.258.137	Rau an toàn	- Bán: Rau các loại với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận
2	HTXNN Rau an toàn xã Thọ Lộc Đại diện: Nguyễn Huy Trung	Xã Thọ Lộc - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT: 0989.806.143	Rau an toàn	- Bán: Rau các loại với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận
3	HTXNN xã Vân Phúc Đại diện: Trương Văn Thịnh	Xã Vân Phúc - huyện Phúc Thọ - Hà Nội ĐT: 0941.664.671	Rau an toàn	- Bán: Rau các loại với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận
4	Hộ sản xuất rau an toàn Đại diện: Nguyễn Văn Phong	Xã Hương Ngải - huyện Thạch Thất - Hà Nội ĐT: 0985.912.303	Rau an toàn	- Bán: Rau các loại với số lượng lớn (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận

NHU CẦU MUA BÁN CỦA CÁC CƠ SỞ KINH DOANH TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 30 ngày tới
1	Cửa hàng bán hoa tươi các loại Đại diện: Nguyễn Thị Dung	Chợ Nghệ - Sơn Tây - Hà Nội ĐT: 0984.650.266	Hoa tươi các loại	- Bán: Hoa tươi với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh hải sản tươi sống Đại diện: Nguyễn Thị Lịch	Chợ Nghệ - Sơn Tây - Hà Nội ĐT: 0121.5046.008	Hải sản tươi sống các loại	- Bán: Hải sản tươi sống: cá, tôm, gao, mực.... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh thịt lợn Đại diện: Nguyễn Thị Hạnh	Chợ Trung Tú - Ứng Hòa - Hà Nội ĐT:0168.5597.391	Kinh doanh thịt lợn	- Bán: Thịt lợn với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cửa hàng kinh doanh trứng gia cầm Đại diện: Đào Xuân Bộ	Chợ Phủ - thị trấn Quốc Oai - huyện Quốc Oai - Hà Nội ĐT:0167.8166.814	Các loại trứng gia cầm	- Bán: Trứng gà, trứng vịt với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Bồng	Thôn Khảm Lâm - xã Phúc Lâm - huyện Mỹ Đức - Hà Nội ĐT:0963.727.052	Trứng gà	- Bán: Trứng gà với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Đoàn Trọng Đình	Thôn Khảm Lâm - xã Phúc Lâm - huyện Mỹ Đức - Hà Nội ĐT:0166.3112.003	Trứng gà	- Bán: Trứng gà với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Đoàn Văn Lỗi	Thôn Khảm Lâm - xã Phúc Lâm - huyện Mỹ Đức - Hà Nội ĐT: 0986.674.460	Trứng gà	- Bán: Trứng gà với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Dư Văn Thi	Thôn Khảm Lâm - xã Phúc Lâm - huyện Mỹ Đức - Hà Nội ĐT: 0974.403.669	Trứng gà	- Bán: Trứng gà với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Cơ sở sản xuất Hiền Lương Đại diện: Nguyễn Thị Lương	Xã Phú Túc - Phú Xuyên - Hà Nội ĐT: 0912.352.310	Mây tre đan	- Bán: Các sản phẩm mây tre đan truyền thống với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng). - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
2	Cơ sở sản xuất Nguyễn Dũng Đại Diện: Nguyễn Văn Dũng	Làng nghề tăm hương Đội 7 - Xã Tự Nhiên - Thường Tín - Hà Nội ĐT: 0912.915.511	Các loại hàng Tăm hương	- Bán: Các loại hàng tăm hương ... với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất đồ gốm sứ Đại diện: Nguyễn Đức Lợi	Bát Tràng - Gia Lâm - Hà Nội ĐT: 0438.740.278	Sản xuất gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền	- Bán: Đồ gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.
4	Cơ sở sản xuất đồ gỗ Đại diện: Nguyễn Văn Thắng	Đội 4 - xã Tự Nhiên - Thường Tín - Hà Nội ĐT: 0169.3666.768	Sản xuất, kinh doanh đồ gỗ	- Bán: Bàn ghế, sập, gụ, tủ chè... các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Hà Nội và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ liên hệ	Ngành nghề SX - KD	Nhu cầu trong 15 ngày tới
1	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Nam Hoa Đại diện: Lê Anh Tú	Phường Đồng Quang - TP. Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0280. 3843234	Thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản	- Bán: Thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
2	Hộ chăn nuôi lợn thịt Đại diện: Nguyễn Văn Toán	Xã Xuân Thượng - huyện Xuân Trường - tỉnh Nam Định ĐT: 0912.635.757	Lợn thịt	- Bán: Lợn thịt thương phẩm với số lượng lớn theo đơn đặt hàng. (đảm bảo chất lượng) - Khu vực bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận.
3	Hộ nuôi trồng thủy sản Đại diện: Trần Văn Thiện	Thôn Trung Hà - xã Nam Tân - huyện Nam Sách - tỉnh Hải Dương ĐT: 0936.950.077	Nuôi trồng thủy sản	- Bán: Cá các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận
4	HTX Nông nghiệp Mai Anh Đại diện: Bùi Trọng Trung	Xã Sa Pa - huyện Sa Pa - tỉnh Lào Cai ĐT: 0987.630.429	Vật tư nông nghiệp	- Bán: Các loại vật tư nông nghiệp, giống cây trồng với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng) - Khu vực mua bán: Trong tỉnh và các vùng lân cận